

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 106/2025/HNGĐ-ST

Ngày 16 - 6 - 2025

V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hội, bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yến - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc: Xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23 ngày 29/5/2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường T, thị xã M, tỉnh Sơn La, có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Kim T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường T, thị xã M, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/02/2025, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Hoàng Thị L bày:

Chị và anh Nguyễn Kim T kết hôn với nhau 14/01/2004, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là UBND phường T, thị xã M, tỉnh Sơn La).

Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với bố mẹ chồng, cuộc sống chung vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chồng không chịu tu chí làm ăn, tính gia trưởng thường xuyên uống rượu chửi bới vợ con, mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hoà giải nhưng không đạt kết quả, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ, chồng không còn, nguyện vọng của chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Kim T.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống chị và anh T có 01 con chung là Nguyễn Kim Hoàng A, sinh ngày 04/8/2004, cháu đã trưởng thành, không mất năng lực hành vi dân sự, nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với anh Nguyễn Kim T: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Nguyễn Kim T, đồng thời niêm yết công khai tại UBND nơi anh T sinh sống, nhưng anh T không tham gia nên Tòa án không thể nắm bắt được nguyện vọng của anh về việc chị Hoàng Thị L xin ly hôn, do đó vụ án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa sơ thẩm diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn đã được tổng đạt các thủ tục theo quy định của pháp luật, nhưng anh T cố tình vắng mặt, không đến tham gia phiên tòa, nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Kim T.

2. Về con chung: Cháu Nguyễn Kim Hoàng A, sinh ngày 04/8/2004, cháu đã trưởng thành, không mất năng lực hành vi dân sự, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản và vay nợ chung: Chị L không kê khai, không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Chị Hoàng Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Kim T có địa chỉ tại Tổ dân phố N, phường T, thị xã M, tỉnh Sơn La, vì vậy xác định quan hệ tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Về tố tụng: Về sự vắng mặt của bị đơn anh Nguyễn Kim T: Sau khi chị Hoàng Thị L có đơn khởi kiện về việc ly hôn với anh T, Tòa án đã thụ lý và tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án và đã được Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ theo đúng quy định nhưng anh T đều không có mặt, không có ý kiến của anh T về việc khởi kiện xin ly hôn của chị L, nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung và quyết định đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Kim T có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, có tìm hiểu, tự nguyện là đúng pháp luật. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của chị L và anh T là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Qua các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị L và anh T là do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau, vợ chồng không tin tưởng nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, cuộc sống chung không hạnh phúc, hai anh chị đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Xét mâu thuẫn đã kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho chị L ly hôn anh T là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị L và anh T có con chung tên là Nguyễn Kim Hoàng A, sinh ngày 04/8/2004, cháu đã trưởng thành, không mất năng lực hành vi dân sự, chị L không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không kê khai, không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Kim T.
2. Về con chung: Cháu Nguyễn Kim Hoàng A, sinh ngày 04/8/2004, cháu đã trưởng thành, không mất năng lực hành vi dân sự, nên không xem xét.
3. Về tài sản chung: Chị L không kê khai, không đề nghị Tòa án giải quyết.
4. Vay nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.
5. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002877 ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nguyên đơn chị Hoàng Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/6/2025).

Bị đơn anh Nguyễn Kim T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- V KS nhân dân thị xã Mộc Châu;
- Chi cục THADS thị xã Mộc Châu;
- UBND P. Thảo Nguyên, thị xã Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Hà